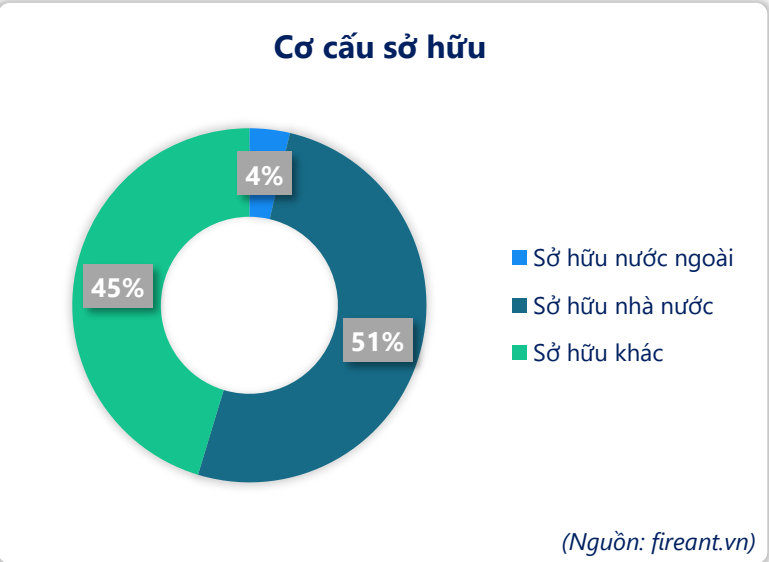
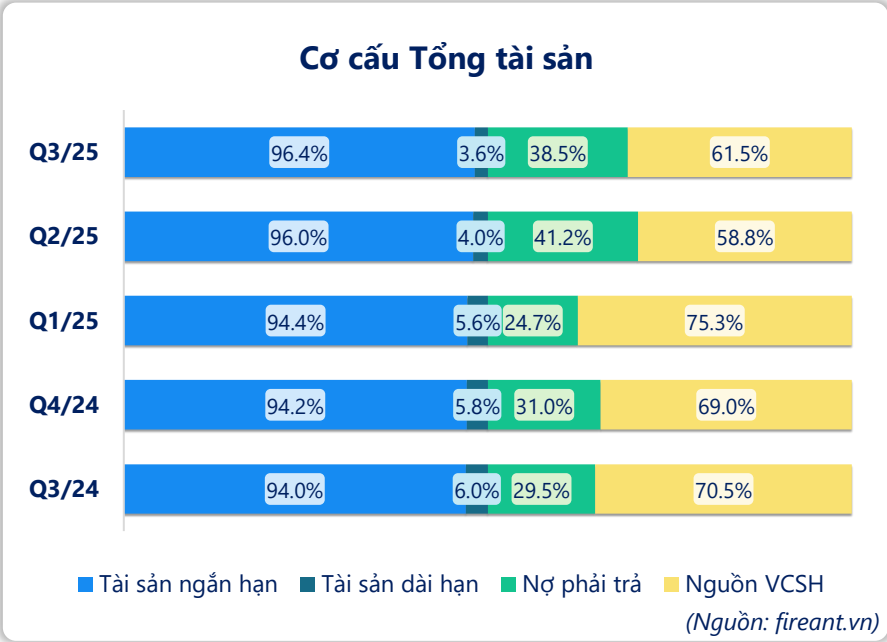
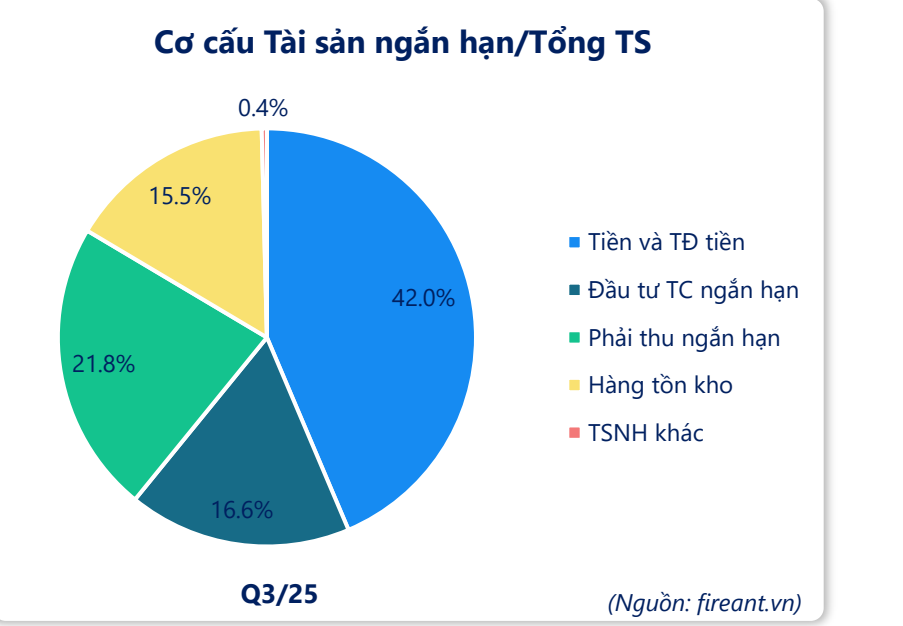
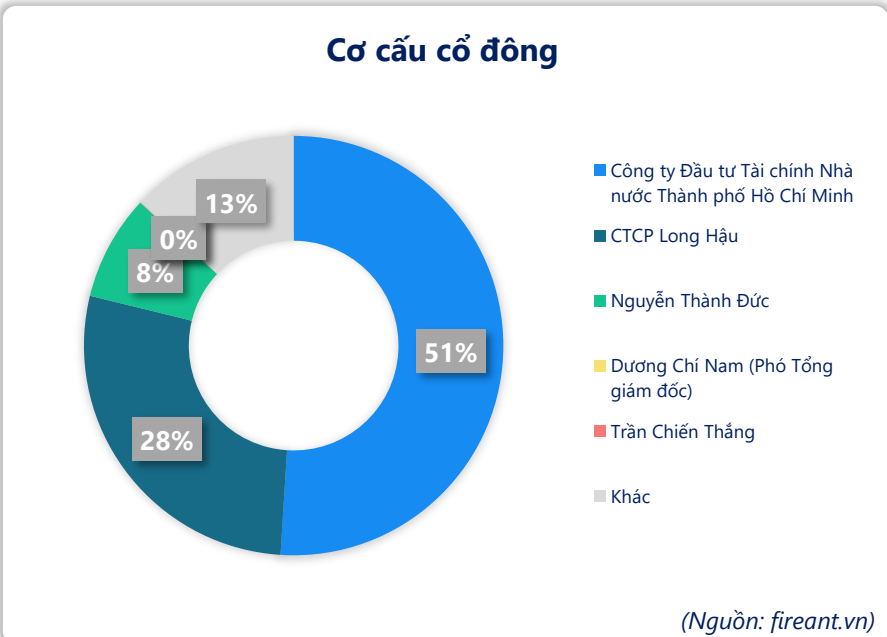
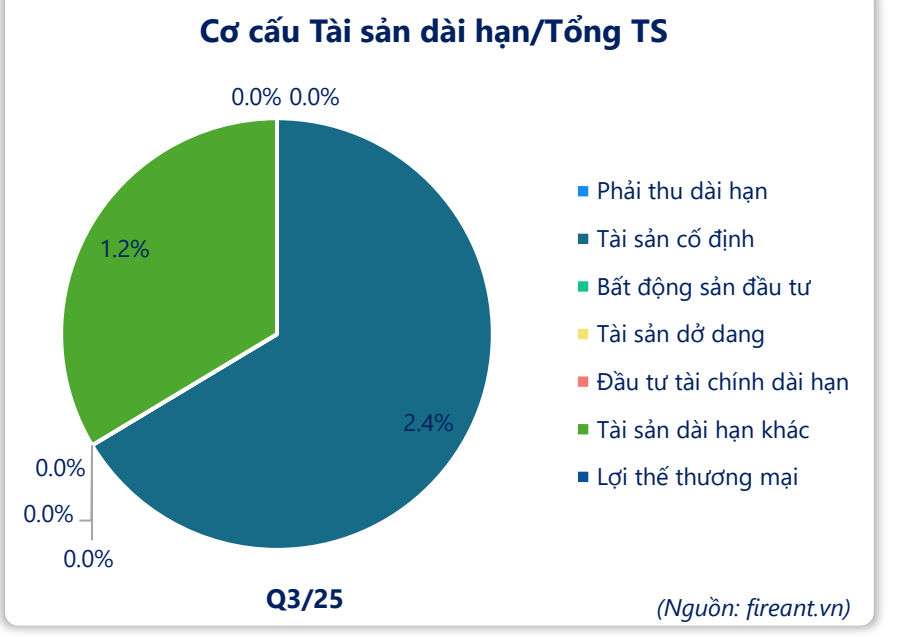
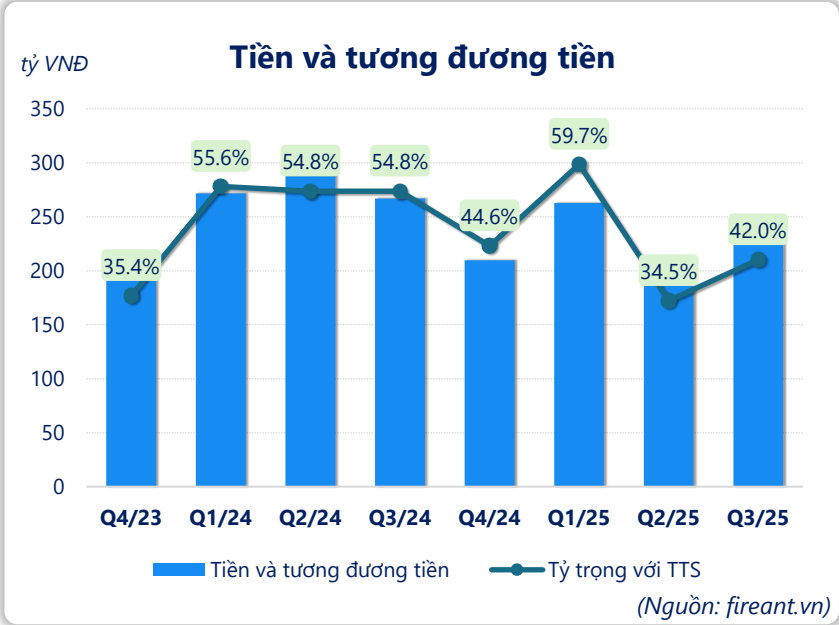
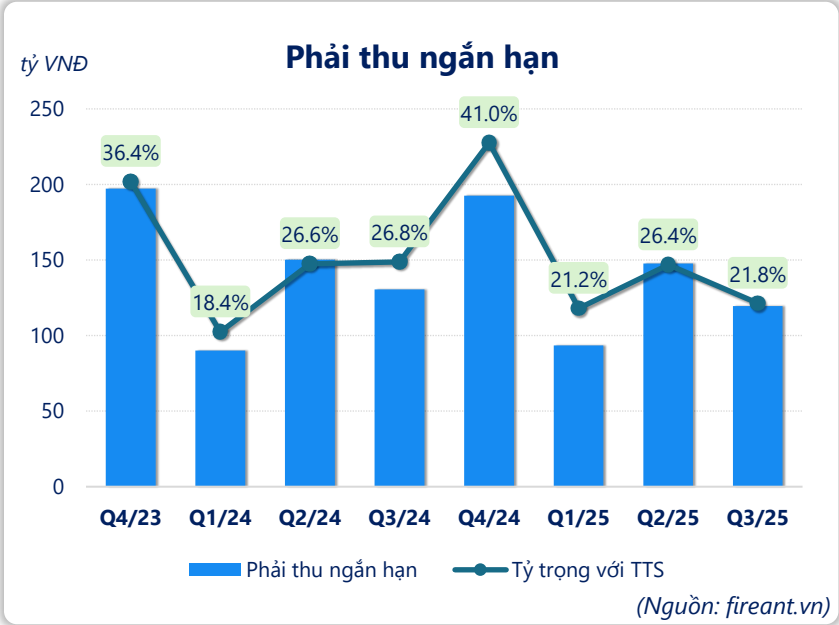
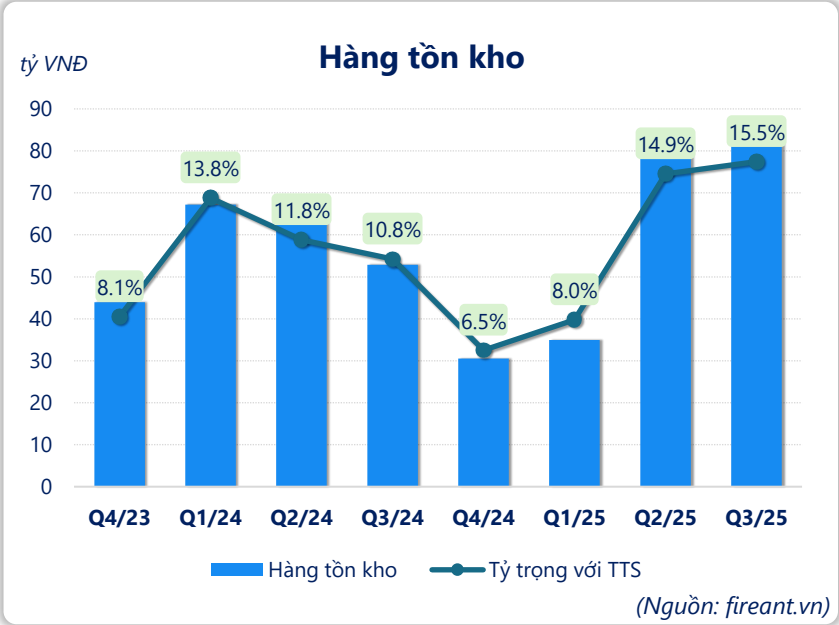
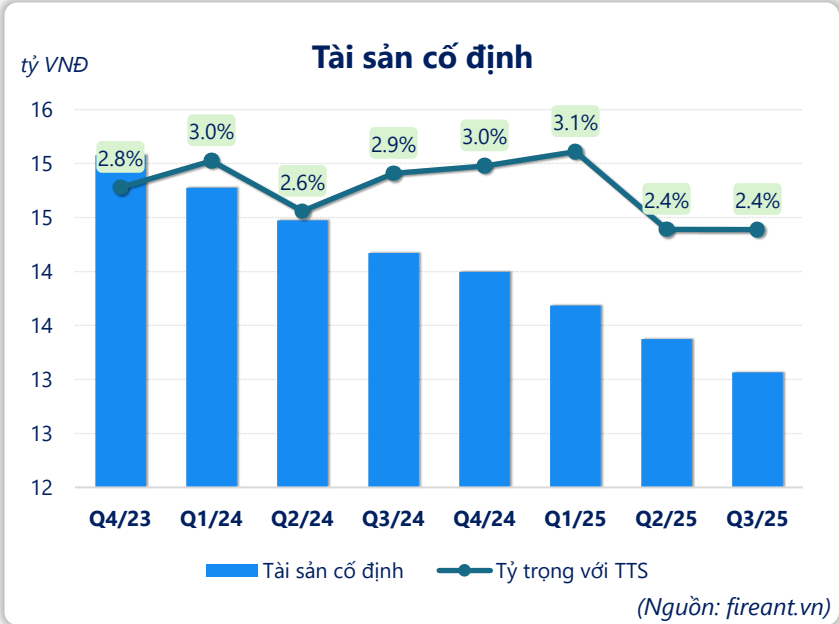
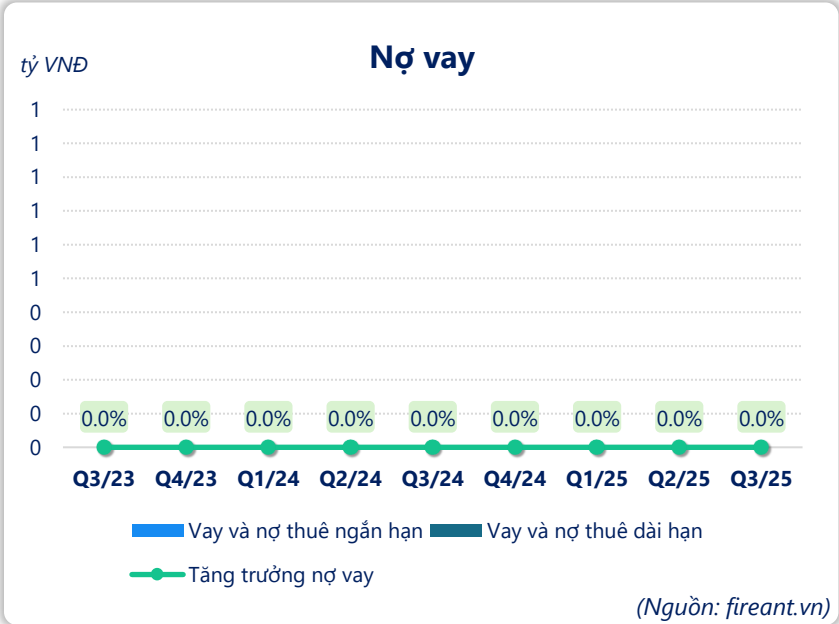
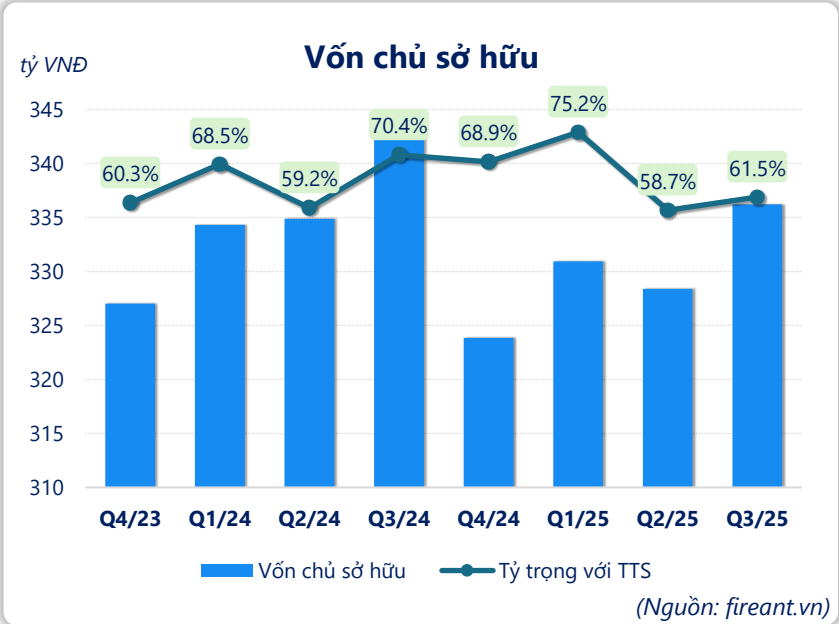
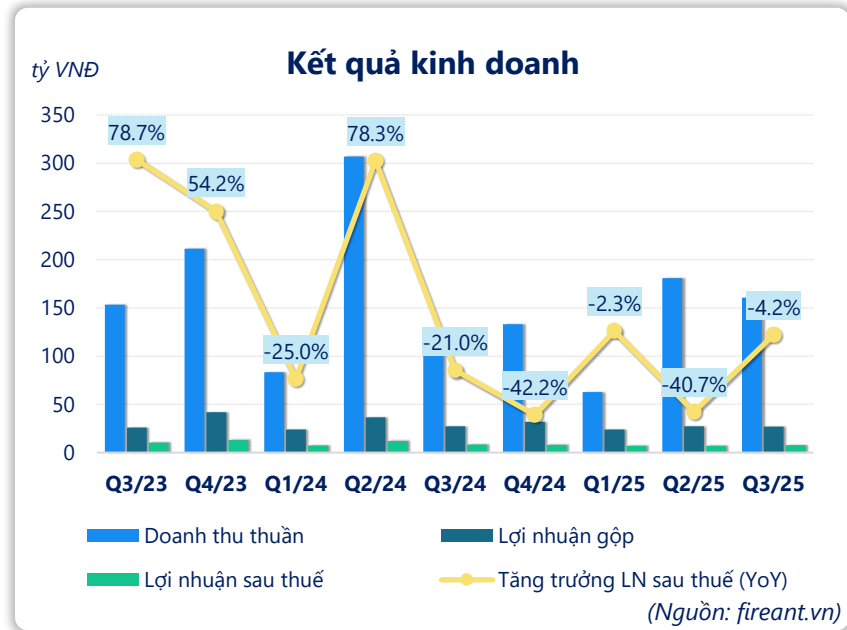
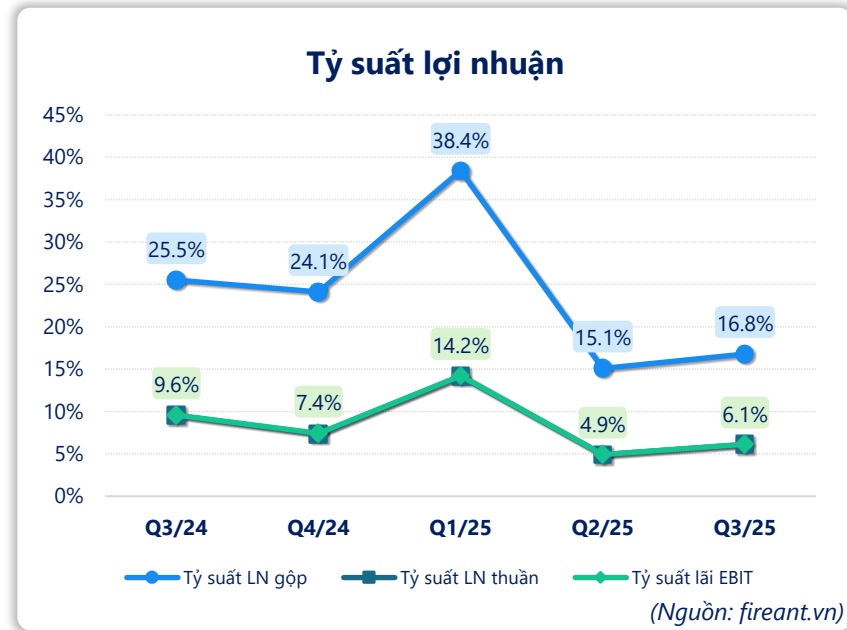
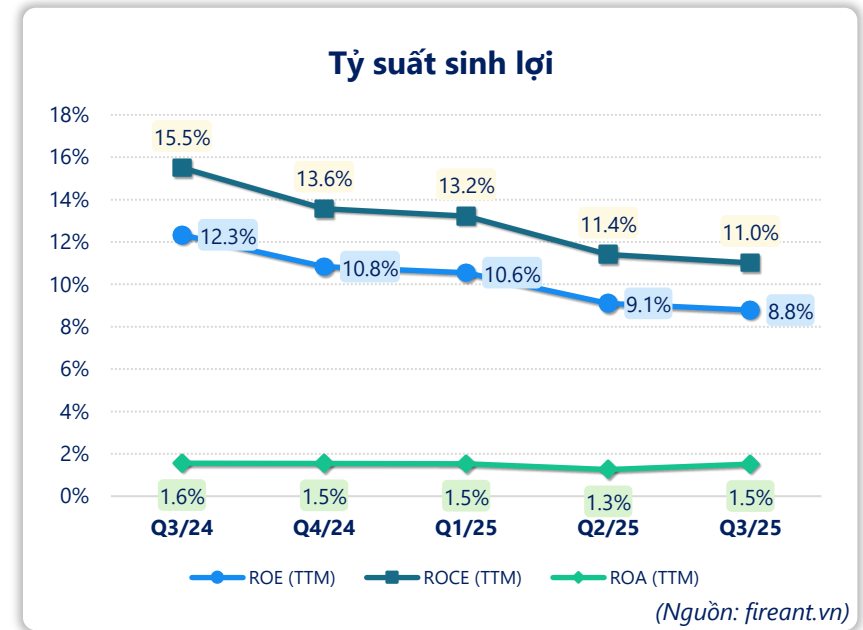
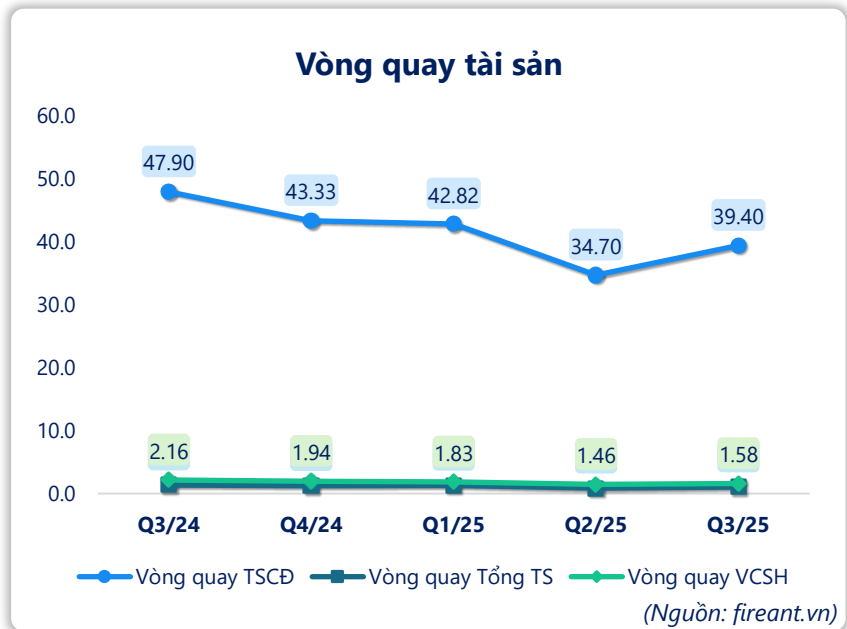
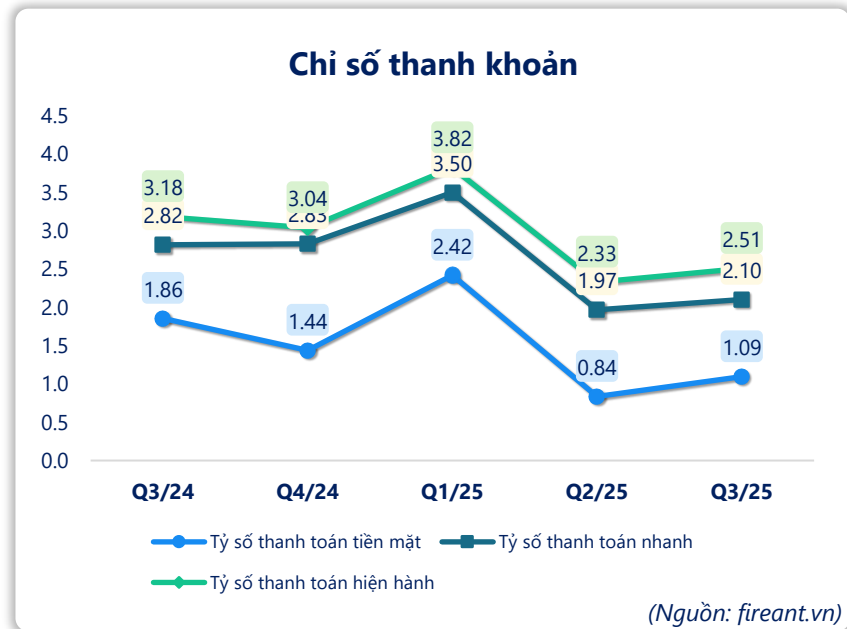
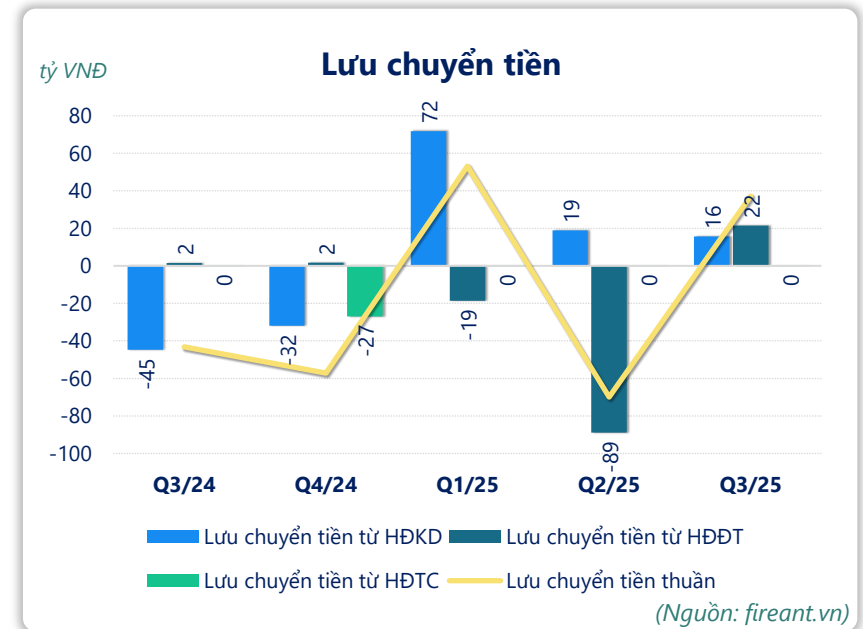


Thông tin giao dịch		30/09/2025
Giá hiện tại (VNĐ)		12,000
Cao nhất 52 tuần (VNĐ)		14,000
Thấp nhất 52 tuần (VNĐ)		11,400
SL cổ phiếu LH		28,400,000
KLGD BQ 20 phiên (CP)		835
% sở hữu nước ngoài		3.7%
Vốn điều lệ (tỷ VNĐ)		
Vốn hóa (tỷ VNĐ)		341
P/E		11.4
EPS		1,051

	YTD	1T	3T	6T
CHS	-7.7%	1.7%	0.0%	-1.6%
VNINDEX	30.9%	-1.2%	20.2%	26.1%







CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (tỷ VNĐ)	Tại ngày 30/9/2025	Tại ngày 31/12/2024	Thay đổi
Tổng tài sản	547	470	16.4%
Tài sản ngắn hạn	527	443	19.1%
Tiền và tương đương tiền	230	210	9.7%
Đầu tư tài chính ngắn hạn	91.0	0	
Phải thu ngắn hạn	119	192	-37.9%
Hàng tồn kho	84.7	30.5	177%
Tài sản ngắn hạn khác	2.11	10.1	-79.0%
Tài sản dài hạn	19.7	27.2	-27.6%
Phải thu dài hạn	0	0	
Tài sản cố định	13.1	14.0	-6.7%
Bất động sản đầu tư	0	0	
Tài sản dở dang	0	0	
Đầu tư tài chính dài hạn	0	0	
Tài sản dài hạn khác	6.61	13.2	-49.8%
Lợi thế thương mại	0	0	
Nợ phải trả	210	146	44.5%
Nợ ngắn hạn	210	146	44.5%
Vay và nợ thuê ngắn hạn	0	0	
Phải trả người bán ngắn hạn	133	66.0	101%
Nợ dài hạn	0	0	
Vay và nợ thuê dài hạn	0	0	
Nguồn vốn chủ sở hữu	337	324	3.8%
Vốn chủ sở hữu	336	324	3.8%
Vốn điều lệ	284	284	0.0%
Kinh phí và quỹ khác	0.35	0.35	0.0%

(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q3/24	Q4/24	Q1/25	Q2/25	Q3/25
Doanh thu thuần	107	133	62.6	181	160
Giá vốn hàng bán	79.7	101	38.5	153	133
Lợi nhuận gộp	27.3	32.0	24.0	27.3	26.9
Doanh thu HĐTC	1.69	1.56	1.95	2.43	1.98
Chi phí TC	0	0	0	0	0
Chi phí lãi vay	0	0	0	0	0
LN trong công ty LKLD	0	0	0	0	0
Chi phí bán hàng	0	0	0	0	0
Chi phí QLDN	18.8	23.8	17.1	20.8	19.1
LN thuần từ HĐKD	10.2	9.75	8.87	8.87	9.78
Lợi nhuận khác	0.03	0.11	0.02	0.02	0.03
LN trước thuế	10.2	9.86	8.89	8.89	9.81
Lợi nhuận sau thuế	8.17	7.84	7.09	7.09	7.83
LNST của CĐ cty mẹ	8.17	7.84	7.09	7.09	7.83

(Nguồn: fireant.vn)

LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ (tỷ VNĐ)	Q3/24	Q4/24	Q1/25	Q2/25	Q3/25
Lưu chuyển tiền từ HĐKD	-44.6	-31.9	71.8	19.0	15.6
Lưu chuyển tiền từ HĐĐT	1.54	1.76	-18.7	-88.9	21.5
Lưu chuyển tiền từ HĐTC	-0.01	-27.0	-0.01	0.00	-0.01
Tiền đầu kỳ	310	267	210	263	193
Lưu chuyển tiền thuần	-43.1	-57.2	53.1	-69.9	37.1
Ảnh hưởng tỷ giá	0	0	0	0	0
Tiền cuối kỳ	267	210	263	193	230

(Nguồn: fireant.vn)